ĐOÀN HẢI MẬU
Digitally signed by ĐOÀN HẢI MẬU
DN: C=VN, S=VĨNH PHÚC, L=Phúc Yên, O=CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG, T=Giám Đốc, CN=ĐOÀN HẢI MẬU, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CMND:125320993
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2022.03.08 13:35:46+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.1

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 */TLT-HĐQT*

Vĩnh Phúc, ngày 08 tháng 03 năm 2022

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

Kính gửi: **Quý cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long**

Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long trân trọng thông báo:

1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022.

- Thời gian: 08 giờ 00, ngày 30 tháng 03 năm 2022.

- Địa điểm: Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long – Phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đối tượng tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 03/03/2022 và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

- Trường hợp không thể trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải làm bằng văn bản theo mẫu gửi kèm thông báo này, có chữ ký xác nhận (đối với cổ đông là cá nhân) và ký tên, đóng dấu (đối với cổ đông là tổ chức, cơ quan).

3. Nội dung chương trình Đại hội.

Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát; các nội dung biểu quyết tại đại hội và một số nội dung khác.

(Chi tiết kèm theo thông báo này).

4. Đăng ký tham dự Đại hội.

Sau khi nhận được Thông báo mời họp, đề nghị Quý cổ đông gửi trực tiếp hoặc fax giấy xác nhận tham dự (hoặc ủy quyền) **chậm nhất trước ngày 29/03/2022** tới:

Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long

Địa chỉ: Phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Điện thoại: (024) 35811900 Fax: (024) 35811349.

Trong trường hợp ủy quyền, xin vui lòng lưu ý điền đủ thông tin ủy quyền theo mẫu đính kèm.

Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự đem theo Thông báo mời họp, các tài liệu được gửi kèm Thông báo mời họp này và Giấy CMND/Giấy CNĐKKD để Ban Tổ chức kiểm tra tư cách cổ đông và phân phối tài liệu.

5. Tài liệu gửi kèm theo Thông báo.

- Nội dung chương trình Đại hội;
- Phiếu xác nhận Tham dự/ ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Các tài liệu khác của công ty, bao gồm: Thông báo mời họp; Mẫu Giấy xác nhận tham dự/ Ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ; Chương trình họp ĐHĐCĐ; Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 và các tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định; … được công bố/đăng tải trên website của công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long, đề nghị Quý cổ đông tham khảo tại Website của Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long theo địa chỉ: ***https://viglacerathanglong.com.vn/***

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG
T.M HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

LÊ TIẾN DŨNG

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- VP, HĐQT(Lưu).

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày ..... tháng .... năm 202

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/UỶ QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

Cổ đông: .....Mã số cổ đông:.....

Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/ GCNĐKDN: .....

Ngày cấp:..... **Nơi cấp:**.....

Số cổ phần sở hữu: .....

Căn cứ Thông báo mời họp của Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ("ĐHĐCĐ") của công ty được tổ chức vào ngày 30 tháng 03 năm 2022 như sau:

Nội dung	**Cổ đông** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))
(1) Trực tiếp tham dự	**(2)**
(3) Uỷ quyền cho người khác tham dự và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ của Cổ đông tại ĐHĐCĐ, chi tiết như sau: **Bên được uỷ quyền:** Tên tổ chức/cá nhân: …….. Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN: …… Ngày cấp: …….. Nơi cấp: …… **Bên được uỷ quyền** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)) Hoặc Quý Cổ đông có thể uỷ quyền cho một trong những người có tên sau (tích vào ô của người được uỷ quyền):	**(4)**

1. Ông Lê Tiến Dũng - Chủ tịch HĐQT	
2. Ông Đoàn Hải Mậu - Uỷ viên HĐQT	
3. Bà Cao Thị Nhung - Uỷ viên HĐQT	
4. Ông Đinh Quang Huy - Uỷ viên HĐQT	
5. Ông Nguyễn Việt Hồng - Uỷ viên HĐQT	
6. Ông Ngô Trọng Toán- Trưởng Ban kiểm soát	

Ghi chú:

Đề nghị Quý cổ đông điền đầy đủ thông tin và:

- Nếu Cổ đông trực tiếp tham dự, đề nghị ký xác nhận vào ô số **(2)**.

- Nếu Cổ đông uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội, đề nghị ký xác nhận vào ô số **(4)**. Bên được uỷ quyền điền đầy đủ thông tin và ký xác nhận vào ô số **(3)**.

- Bên được ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền theo Giấy xác nhận này và không được ủy quyền cho bất kỳ bên thứ ba nào.

- Khi tham dự ĐHĐCĐ, Bên được ủy quyền phải:

+ Cung cấp bản chính Giấy xác nhận này; và:

+ Đối với Bên được ủy quyền là cá nhân: Cung cấp bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu của Cổ đông, đồng thời, xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu của Bên được ủy quyền để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự.

+ Đối với Bên được ủy quyền là tổ chức: Cung cấp văn bản ủy quyền của tổ chức cho người đại diện của tổ chức đó tham dự ĐHĐCĐ, nếu người đó không phải là người đại diện theo pháp luật. Đồng thời, xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện Bên được ủy quyền để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự.

Đề nghị Quý Cổ đông fax trước Giấy xác nhận này (có thể thiếu xác nhận của Bên được uỷ quyền) về Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long theo số (024) 35811349 trước ngày 29/03/2022.

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Phúc., ngày ..... tháng .... năm 2022

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ /UỶ QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG
(Ủy quyền của nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long

Căn cứ Thông báo mời họp của Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long, chúng tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty được tổ chức vào ngày 30 tháng 03 năm 2022 như sau:

Chúng tôi, những người có tên trong danh sách đính kèm Giấy ủy quyền này (sau đây gọi chung là "**Bên ủy quyền**") cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (bà): .... Mã số cổ đông: .....
Địa chỉ:..... ....
Số CMND: ....., Ngày cấp:....., Nơi cấp: .....
(Sau đây gọi tắt là "**Bên được ủy quyền**")

Thay mặt Bên ủy quyền thực hiện các công việc sau với tư cách là đại diện cho số cổ phần ủy quyền nêu trên:

- Tham dự, phát biểu ý kiến về các vấn đề thảo luận tại Đại hội;
- Tham gia bầu cử, biểu quyết các vấn đề được đưa ra trình Đại hội thông qua;
- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần được ủy quyền tại Đại hội ;
- Ký kết các giấy tờ cần thiết.

Bên được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung Quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho Bên thứ ba.

Thời hạn ủy quyền từ ngày ký đến khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc hoặc thay thế bằng văn bản hủy bỏ việc ủy quyền gửi đến Ban tổ chức trước giờ khai mạc.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long. Bên ủy quyền cam kết chấp nhận mọi hành vi của Bên được ủy quyền trong phạm vi ủy quyền nêu trên.

Giấy ủy quyền được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**BÊN ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú: *Xin vui lòng gửi Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 29/03/2022*

DANH SÁCH NGƯỜI ỦY QUYỀN THEO NHÓM CỔ ĐÔNG
Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long

STT	Họ tên	Mã số cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
	Cộng				

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG
Địa chỉ: Phường Phúc Thắng- Thành phố Phúc Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại: (04) 35811900 Fax: (04) 35811349
Website: www.viglacerathanglong.com.vn

VIGLACERA

M.S.D.N: 2500224026 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG T.P PHÚC YÊN T. VĨNH PHÚC

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

Ngày 30 tháng 03 năm 2022

TT	Nội dung	Thời gian
I	**Đón tiếp đại biểu**	8h00 - 8h15
1.	- Phát tài liệu, tổng hợp số lượng đại biểu, số cổ phần tham dự.	
II	**Đại hội trù bị**	8h15-9h00
1.	- Báo cáo tư cách đại biểu cổ đông. - Đọc quy chế đại hội.	8h15-8h45
2.	- Bầu chủ tịch đoàn, bầu thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu.	8h45-9h00
III	**Đại hội chính thức**	9h00-10h30
1.	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	9h00-9h05
2.	- Báo cáo của ban Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 (đã được kiểm toán). - Kế hoạch SXKD năm 2022 và các giải pháp thực hiện.	9h05-9h15
3.	- Báo cáo của Hội đồng quản trị.	9h15-9h30
4.	- Báo cáo của Ban Kiểm soát.	9h30-9h35
5.	- Các nội dung trình đại hội thông qua.	9h35-9h40
6.	- Biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT trình Đại hội.	9h40-9h50
7.	- Đại hội thảo luận.	9h50-10h10
8.	- Kết quả kiểm phiếu.	10h10-10h20
9.	- Dự thảo Nghị Quyết đại hội. - Biên bản Đại hội.	10h20-10h30
10.	- Bế mạc Đại hội.	10h30

Ghi chú: *Tài liệu phục vụ đại hội được đăng tải trên website: www.viglacerathanglong.com.vn*

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
CÔNG TY CP VIGLACERA THĂNG LONG
----------0O0----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DỰ THẢO

Vĩnh phúc, ngày tháng 03 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Điều 1: Những quy định chung

1.1. Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

2.1. Đoàn chủ tịch gồm 03 người là thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội cổ đông.

2.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

3.1. Thư ký do Đoàn chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

3.2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4: Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu bầu cử

Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 5: Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

6.1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 10/03/2022) được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu...) và Thư mời tham dự nộp cho Ban tổ chức để kiểm tra tư cách cổ đông phải xuất trình khi Ban kiểm tra tư cách đại biểu yêu cầu. Cổ đông đến dự được nhận hồ sơ phục vụ đại hội, một phiếu biểu quyết và 1 phiếu đăng ký phát biểu ý kiến tại Đại hội có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch và thông báo cho Ban thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, để điện thoại ở chế độ rung và không nghe điện thoại trong thời gian diễn ra Đại hội.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 142, Luật doanh nghiệp.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7: Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 03/03/2022.

Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn chủ tịch (thông qua phiếu đăng ký Ban tổ chức phát), khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch

nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp.

Điều 9: Thể lệ biểu quyết

+ Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung trong phiếu biểu quyết do ban kiểm phiếu phát.

+ Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

+ Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua :

* Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;

đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

* Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10: Biên bản Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11: Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long năm 2022, với 11 điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

T/M BAN TỔ CHỨC

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
CÔNG TY CP VIGLACERA THĂNG LONG
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------o0o--------

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021

I. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh (%)	
						TH/KH	TH21/TH20
1	LN trước thuế	tr.đồng	12.786	10.000	12.005	120	94
2	Doanh thu thuần	tr.đồng	582.338	546.900	567.796	104	98
3	KH cơ bản	tr.đồng	26.248	28.851	27.675	96	105
4	Giá trị SXCN (HH)	tr.đồng	582.154	525.800	545.848	104	94
5	Giá trị tồn kho TP	tr.đồng	99.545	90.042	74.965	83	75
6	Công nợ phải thu	tr.đồng	22.175	34.500	21.579	63	97
7	Chi phí bán hàng	tr.đồng	9.135	10.553	9.540	90	104
8	Chi phí Quản lý	tr.đồng	23.043	24.184	22.705	94	99
9	Chi phí Tài chính	tr.đồng	13.559	12.150	11.069	91	82
10	Lao động bình quân	người	380	390	380	97	100
11	Thu nhập BQ/ng/thg	1000đ	11.933	12.352	12.677	103	106

1. Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 12 tỷ đồng bằng 120 % so với kế hoạch và bằng 94 % so với thực hiện năm 2020.

2. Doanh thu thuần của Công ty đạt 568 tỷ đồng bằng 104% kế hoạch năm và bằng 98 % so với thực hiện năm 2020.

3. Giá trị SXCN đạt 546 tỷ đồng bằng 104% kế hoạch năm và bằng 94 % so với thực hiện năm 2020.

4. Khấu hao TSCĐ đạt 27,7 tỷ đồng bằng 96% kế hoạch năm và bằng 105% so với thực hiện năm 2020.

5. Tồn kho thành phẩm 1.071.000 m2 giá trị là 75 tỷ đồng bằng 83% so với kế hoạch và bằng 75% so với cùng kỳ năm 2020.

6. Dư nợ phải thu là 21,6 tỷ đồng giảm so với kế hoạch 12,9 tỷ đồng và giảm so với thực hiện năm 2020 là 596 triệu đồng.

7. Thu nhập bình quân đạt 12.677.000 đồng/người/tháng bằng 103% kế hoạch và tăng 106% so với thực hiện năm 2020 tương đương tăng 744.000 đồng/người/tháng.

II. Đánh giá các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

1. Công tác sản xuất.

1.1 Sản lượng sản xuất.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh		
						TH/KH (%)	TH-KH (m2)	TH/ C.Kỳ (%)
1	**PXSX01**	**m2**	**6.436.832**	**5.209.079**	**5.251.883**	**100,8**	**42.804**	**81,6**
	KT 250x400	m2	500.363	459.165	459.165	100,0	0	91,8
	KT 300x450	m2	985.967	373.350	373.350	100,0	0	37,9
	KT 300x600	m2	4.606.422	4.179.013	4.218.932	101,0	39.919	91,6
	KT 300x600 PL	m2	212.695					
	KT 400x800	m2	131.385	197.551	200.436	101,5	2.885	152,6
2	**PXSX02**	**m2**	**1.940.366**	**1.854.361**	**1.861.322**	**100,4**	**6.961**	**95,9**
	KT 300x600 BS	m2	401.639	163.965	164.113	100,1	148	40,9
	KT 300x600 GC	m2	18.573	0			0	0,0
	KT 150x600 BS	m2	91.111	91.258	87.962	96,4	-3.296	96,5
	KT 300x300 JS	m2	51.992					0,0
	KT 200x800 BS	m2	28.515				0	0,0
	Ngói sóng R	m2	126.935	27.684	27.684	100,0	0	21,8
	Ngói sóng Q	m2	511.295	374.444	350.514	93,6	-23.930	68,6
	Ngói sóng S	m2	710.306	1.130.280	1.157.244	102,4	26.964	162,9
	Ngói phẳng T	m2		48.079	55.154	114,7	7.075	
	Ngói phẳng PT01	m2		18.651	18.651		0	
	Cộng		**8.377.198**	**7.063.440**	**7.113.204**	**100,7**	**49.764**	**84,9**

Trong năm 2021 sản lượng sản xuất của Công ty đạt 7.113.204 m2 bằng 100,7 % so với kế hoạch và giảm 15 % so với thực hiện năm 2020, trong đó:

*** Phân xưởng sản xuất 01**

Sản lượng sản xuất đạt 5.251.883 m2 bằng 100,8 % so với kế hoạch và bằng 81,6% so với thực hiện năm 2020. Sản lượng sản xuất thấp hơn 1.184.949 m2 so với thực hiện năm 2020 là do ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 PXSX01 phải dừng sản xuất tại dây chuyền 2 từ tháng 08 đến tháng 12, dây chuyền 1 giảm 25% công suất trong tháng 9,10. Tổng sản lượng sản xuất giảm so với năm 2020 do ảnh hưởng bởi Covid - 19 là 1.280.000 m2. Ngoại trừ yếu tố dừng sản xuất do dịch Covid -19, trong năm 2021 sản lượng sản xuất các sản phẩm đều tăng được từ 2-3 % so với thực hiện năm 2020.

*** Phân xưởng sản xuất 02**

Sản lượng sản xuất đạt 1.861.322 m2 bằng 100,4% so với kế hoạch và bằng 95,9 % so với thực hiện năm 2020. Trong năm 2021 PXSX02 đã giảm sản lượng sản xuất gạch bán sứ và tăng sản lượng sản xuất ngói nên sản lượng đạt thấp hơn năm 2020. Sản lượng sản xuất bình quân/ngày các sản phẩm ngói trong năm đều đạt và vượt kế hoạch.

1.2 Về chất lượng sản phẩm.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
						TH/KH	TH21/TH20
1	**PXSX01**	%	**94,6**	**95,0**	**95,9**	**100,9**	**101,3**
	KT 250x400	%	96,5	95,0	96,3	101,3	99,8
	KT 300x450	%	95,6	95,0	97,0	102,1	101,5
	KT 300x600	%	94,6	95,0	95,9	100,9	101,3
	KT 300x600 PL	%	88,2	95,0			
	KT 400x800	%	91,5	95,0	93,3	98,2	102,0
2	**PXSX02**	%	**93,8**	**95,0**	**95,6**	**100,7**	**102,0**
	KT 300x600 BS	%	91,8	95,0	92,8	97,6	101,0
	KT 300x600 GC	%	99,1	95,0			
	KT 150x600 BS	%	95,0	95,0	96,1	101,2	101,2
	KT 300x300 JS	%	90,8	95,0		0,0	
	KT 200x800 BS	%	88,5	95,0			
	Ngói sóng R	%	94,0	95,0	97,6	102,7	103,8
	Ngói sóng Q	%	93,0	95,0	96,8	101,9	104,2
	Ngói sóng S	%	95,7	95,0	95,9	101,0	100,2
	Ngói phẳng T	%		95,0	93,0		
	Ngói phẳng PT01	%		95,0	83,5		
	Cộng		**94,4**	**95,0**	**95,8**	**100,9**	**101,5**

Chất lượng sản phẩm toàn Công ty đạt 95,8 % bằng 100,9 % kế hoạch 2021 và tăng 1,3% so với thực hiện năm 2020, các sản phẩm đều đạt TCCS của Tổng công ty.

- Chất lượng sản phẩm tại PXSX01 đạt 95,6% bằng 100,9 % kế hoạch và tăng 1,3% so với thực hiện năm 2020. Trong năm PXSX01 đã phát triển bộ sản phẩm 300x600 Sông Hồng, Cửu Long với chất lượng độ bóng được nâng cao, được thị trường đón nhận tích cực.

- Chất lượng sản phẩm tại PXSX02 đạt 95,6% bằng 100,7% kế hoạch và tăng 2% so với thực hiện năm 2020. Trong đó tất cả các sản phẩm ngói thực hiện đạt kế hoạch và tốt hơn so với năm 2020.

1.3 Về tỷ lệ hao hụt.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh	
						TH-KH	TH 21 – TH 20
1	PXSX01	%	1,8	1,5	1,4	-0,1	-0,4
2	PXSX02	%	1,9	1,5	1,1	-0,4	-0,8

Năm 2021 tỷ lệ thu hồi của cả hai phân xưởng đều thực hiện đạt kế hoạch và giảm so với thực hiện năm 2020.

2. Công tác bán hàng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH2020	KH 2021	TH 2021	So sánh	
						TH/KH	TH21/TH20
1	Doanh thu tiêu thụ	tr đ	582.338	546.900	567.796	104	98
2	Sản lượng tiêu thụ	m2	8.430.526	7.246.000	7.539.446	104	89
3	Sản lượng tồn kho	m2	1.509.401	1.327.401	1.071.288	81	71

Năm 2021 doanh thu thuần của Công ty đạt 568 tỷ đồng bằng 104% kế hoạch 2021 và bằng 98% so với thực hiện năm 2020.

Năm 2021 thị trường ảnh hưởng rất lớn bởi dịch Covid -19 đặc biệt là từ ngày 23/07/2021 TP Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội. TP Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam thực hiện giãn cách trước đó nên doanh thu tháng 8,9 đạt thấp. Từ tháng 10/2021 thực hiện Nghị quyết số 128 của Chính phủ trong việc thích ứng an toàn và linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid 19 tình hình tiêu thụ của Công ty đã được duy trì trở lại.

Trong giai đoạn các thị trường tiêu thụ chính là TP Hồ Chí Minh, TP Hà Nội đều thực hiện giãn cách Công ty đã điều chỉnh kế hoạch sản xuất để đảm bảo an toàn và giảm thiểu rủi ro hàng tồn kho do vậy trong năm 2021 đã giảm tồn kho được so với đầu năm 438.113 m2.

3. Công tác khoa học công nghệ .

3.1 Về công nghệ.

- Thử nghiệm và đưa vào sử dụng bài xương ốp và ngói trong điều kiện nguồn đất sét dẻo hạn chế đảm bảo ổn định sản xuất và đạt kế hoạch giao khoán về giá thành bài xương.

- Thử nghiệm và đưa vào sử dụng các bài phối liệu men engobe và men nền PXSX01 có giá thành giảm từ 3% - 5%, bài men ngói giảm 5%.

- Đưa vào sử dụng 100% phế mài, gạch phế nghiền và bã men vừa mang lại hiệu quả kinh tế vừa không gia tăng lượng phế thải rắn làm ảnh hưởng đến môi trường.

- Phòng kỹ thuật thường xuyên phối hợp với Phân xưởng xử lý các yếu tố công nghệ phát sinh để nhanh chóng đưa sản xuất về ổn định.

3.2 Về cải tiến thiết bị.

- Di chuyển tủ điện động lực lò nguội số 1&2 từ tầng 2 lên tầng 3 để thuận tiện cho công tác vận hành và xử lý khi xảy ra mất điện.

- Hoàn thiện giải pháp làm mát bột cho sấy phun PXSX02. Kết quả nhiệt độ bột ra khỏi sấy phun từ 51^0C xuống 34^0C do vậy giảm thoát hơi ẩm và thoát nhiệt trong gầu nâng, nâng cao tuổi thọ của gầu nâng.

- Hoàn thành dự án cấp bột ép tự động tại PXSX01: Giảm sức lao động cho công nhân vận hành và điều chỉnh mềm lượng bột tại các silo.

- Hoàn thiện lắp chổi quét mặt ngói cho cả 2 dây chuyền tại PXSX02 dùng băng tải lông và giải pháp hút bụi đảm bảo không dùng khí nén trên dây chuyền.

- Cải tạo máy mài mặt gạch Biscuit cho lò nung dây chuyền 01 có tích hợp mài cạnh gạch.

- Lắp động cơ 90KW hiệu suất cao cho máy nghiền xương đã tiết kiệm điện bình quân 10% so với động cơ cũ.

- Cải tạo hệ thống băng tải tận thu bột dưới gầm xe liệu máy ép Keda PXSX2.

- Đưa vào vận hành hệ thống nghiền gạch phế làm nguyên liệu xương để tận dụng 100% phế phẩm vào làm nguyên liệu. Lượng nghiền bình quân đạt 150 tấn/tháng.

3.3 Công tác phát triển sản phẩm mới.

- Phát triển bộ sưu tập Cửu Long, Sông Hồng kích thước 300x600 mm, bề mặt sản phẩm được cải thiện rõ rệt và được khách hàng tin tưởng sử dụng.

- Phát triển thêm thương hiệu ngói UN.

- Phát triển dòng sản phẩm ngói phẳng Piata giá trị cao.

4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và đáp ứng nguyên liệu đầu vào.

4.1 Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản.

Năm 2021 được đánh giá là một năm hết sức khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 do vậy Công ty đã không lập kế hoạch đầu tư thiết bị lớn chỉ tập trung công tác BDSCL và đầu tư bổ sung thiết bị nhỏ lẻ.

4.2 Công tác đáp ứng nguyên liệu, vật tư.

- Trong năm 2021 Phòng kế hoạch sản xuất cơ bản đáp ứng đầy đủ vật tư cho sản xuất không để ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác dự trữ đất sét những tháng đầu năm do ảnh hưởng bởi dịch Covid nên lượng dự trữ còn thấp. Trong quý 4 Công ty đã tích cực nhập đất sét đã đảm bảo đủ lượng dự trữ cho sản xuất 1 năm, tuy nhiên lượng đất sét dẻo vùng Hải Dương vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

- Giá mua nguyên liệu đầu vào: Công ty đã chủ động đàm phán giá nguyên liệu đầu vào giảm giá nguyên liệu xương đạt kế hoạch. Do ảnh hưởng giá dầu thế giới cũng như giá vận chuyển và nguyên liệu từ Trung Quốc bị tăng dẫn đến giá nhiên liệu và nguyên liệu men màu bị tăng.

5. Công tác tổ chức lao động, chế độ chính sách cho người lao động và công tác đào tạo

5.1 Về công tác tổ chức lao động.

- Lao động bình quân năm 380 người.

- Trong năm 2021 tình hình lao động ổn định không có nhiều biến động. Lao động đã đáp ứng đầy đủ đảm bảo sản xuất ổn định.

- Trong năm Công ty tiếp tục tuyển bổ sung lao động có tay nghề cao, kinh nghiệm làm trong ngành ceramic, các kỹ sư Silicate, điện, tự động hóa, cơ khí.

5.2 Về thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Triển khai ký lại toàn bộ hợp đồng lao động đảm bảo phù hợp với quy định mới.

- Thực hiện nâng bậc thợ cho 117 CBCNV; Lập danh sách đề nghị BHXH chi trả tiền hỗ trợ từ quỹ BHTN cho NLĐ do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 theo QĐ số 28/2021/QĐ-TTg với tổng số tiền: 921.250.000 đồng.

- Công tác bảo hiểm xã hội: Tổng số phát sinh BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2021 là 6,5 tỷ đồng số đã nộp là 6,5 tỷ, không nợ bảo hiểm.

- Thăm hỏi và chi trả chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp thôi việc 2021 là 45 lượt người tương ứng với số tiền 157 triệu đồng.

5.3 Về công tác đào tạo.

Trong năm 2021 Công ty thực hiện đào tạo công tác an toàn lao động cho toàn bộ CBCNV Công ty. Công ty phối hợp cùng trường cao đẳng Viglacera mở các lớp đào tạo ngắn hạn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ và tay nghề cho CBCNV Công ty. Ngoài ra Công ty còn cử cán bộ đi tập huấn các trường đào tạo bên ngoài như: Tập huấn Luật Môi trường, 5S/Kaizen; ISO, lao động tiền lương.

Do ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19 nên nhiều khóa đào tạo không thực hiện được theo kế hoạch. Tổng chi phí đào tạo năm 2021 là 352 tr.đồng (KH: 731 tr.đồng) đạt 48% kế hoạch. Trong đó 280tr chi phí đào tạo trích từ Công ty; 72 triệu được hỗ trợ từ Tổng công ty Viglacera. Tổng số khóa đào tạo là 12 (KH 32 khóa) Số lượt người được tham gia đào tạo là 648 lượt người.

Các lớp đào tạo cụ thể như sau:

TT	Nội dung đào tạo	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Thời gian
1	Huấn luyện ATVSLĐ, vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ	Người	350	350	100%	Tháng 03
2	Đào tạo Cao đẳng Viglacera online	Người	22	22	100%	Duy trì
3	Đào tạo làm chủ cảm xúc và tạo động lực	Người	41	41	100%	Tháng 04
4	Quản trị rủi ro vào chống lãng phí	Người	36	36	100%	Tháng 04
6	Đào tạo Autocad 2D cho NV thiết kế, P kỹ thuật	Người	01	01	100%	Tháng 08
7	Huấn luyện 2 chương trình diễn tập PCCC và PCBL tại hiện trường	Người		45	100%	Tháng 10
8	Đào tạo An toàn hóa chất	Người		78		Tháng 11
9	Đào tạo lớp Lãnh đạo tạo lãnh đạo	Người	25	25	100%	Tháng 11
10	Đào tạo chuyên sâu cho công đoạn trang trí sản phẩm mộc	Người	21	21	100%	Tháng 12
11	Đào tạo chuyên sâu công đoạn PLX	Người	25	25	100%	Tháng 12
12	Đào tạo kiến thức cơ bản về mỹ thuật	Người		04		Tháng 12
	Cộng		**521**	**648**		

6. Công tác ANTT, AT-VSLĐ, PCCC, PCCN, ISO Môi trường và 5s/kaizen.

- Công tác an ninh trật tự, giám sát Nhập – Xuất kho thành phẩm, vật tư nguyên, nhiên vật liệu được duy trì tốt.

- Đảm bảo tốt công tác ANTT không để xảy ra thất thoát tài sản của công ty.

- Thường xuyên hướng dẫn nhắc nhở đôn đốc CBCNV thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của Công ty, đặc biệt chú trọng trong việc thực hiện đúng quy định về giờ làm việc, giờ nghỉ ngơi và công tác bảo hộ lao động của CBCNV.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và quyết liệt trong việc nhắc nhở, xử lý các nguy cơ mất an toàn, không để xảy ra việc mất an toàn trong sản xuất, đảm bảo công tác vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt.

- Công tác thực hiện 5S - Kaizen đã được duy trì và ngày một hoàn thiện, đã trở thành công việc hàng ngày của người lao động. Các sáng kiến đưa lên đã được đánh giá và khen thưởng kịp thời.

- Duy trì thực hiện chất lượng và môi trường theo hệ tiêu chuẩn ISO.

7. Công tác phòng chống dịch covid-19.

- Kịp thời chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tổng công ty Viglacera – CTCP và của tỉnh Vĩnh Phúc về công tác phòng chống dịch Covid-19.

- Triển khai xét nghiệm Covid - 19 hàng tuần cho CBCNV.

- Công tác phòng chống dịch Covid – 19 thực hiện tốt, không để dịch bệnh trong Công ty; Trong giai đoạn cao điểm về dịch bệnh đã triển khai phương án 3 tại chỗ cho hơn 100 CBCNV ở lại khu nhà Chung cư; mua sắm dụng cụ y tế, thực hiện phun khử khuẩn định kỳ, 98% lao động trong Công ty đã tiêm đủ 2 mũi vaccin và đang tiếp tục triển khai tiêm mũi 3.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

I. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2021	KH năm 2022	So sánh KH22/TH21 (%)
1	LN trước thuế	tr.đồng	12.005	12.000	100
2	Doanh thu thuần	tr.đồng	567.796	611.000	108
3	KH cơ bản	tr.đồng	27.675	29.835	108
4	Giá trị SXCN (HH)	tr.đồng	545.848	626.000	115
5	Giá trị tồn kho TP	tr.đồng	74.965	95.035	127
6	Công nợ phải thu	tr.đồng	21.579	22.500	104
7	Chi phí bán hàng	tr.đồng	9.540	11.154	117
8	Chi phí Quản lý	tr.đồng	22.705	24.233	107
9	Chi phí Tài chính	tr.đồng	11.069	15.799	143
10	Lao động bình quân	người	380	360	95
11	Thu nhập BQ/ng/thg	1000đ	12.677	13.920	110
12	Sản lượng sản xuất	1000 m2	7.113	8.099	114
13	Sản lượng tiêu thụ	1000 m2	7.539	8.099	107

II. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được an toàn: Trong năm 2022 không để xảy ra tai nạn và mất an toàn lao động. Hoàn thành các chỉ tiêu KH 2022 theo đúng kế hoạch Tổng công ty giao.

2. Chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực: Tập trung nâng cao trình độ tay nghề, tính kỷ luật trong công việc cho công nhân lao động trực tiếp, đào tạo chuyên sâu, chuyên môn hóa đội ngũ kỹ thuật để nâng cao tính sáng tạo đặc biệt tại các bộ phận luôn luôn cần đổi mới sáng tạo (Phòng kỹ thuật, PXCĐ). Tiếp tục đào tạo kỹ năng mềm cho các cấp cán bộ quản lý để nâng cao tính chủ động, quyết liệt trong công việc, song song với đó là xây dựng chính sách tuyển dụng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng định hướng phát triển của Công ty và Tổng công ty.

3. Đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm mới: Tập trung nghiên cứu các bộ sản phẩm KT 400x800, sản phẩm Platinum 300x600, sản phẩm ngói mới và các sản phẩm sử dụng hiệu ứng khuôn chày, hiệu ứng mực in KTS… áp dụng khoa học công nghệ, nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm có tính năng mới.

4. Công tác thị trường: Đồng hành cùng Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera trong việc tham gia thực tế vào công tác thị trường. Nắm bắt nhu cầu và các mong muốn của khách hàng đối với sản phẩm của Công ty từ đó có phương án sản xuất sản phẩm phù hợp, đồng thời đẩy mạnh thị trường xuất khẩu.

5. Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tiết giảm chi phí: Đẩy mạnh công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong CBCNV. Xây dựng lại quy chế khen thưởng để thúc đẩy người lao động, đặc biệt đối với lao động trực tiếp đưa ra các sáng kiến để mang lại hiệu quả hơn trong sản xuất. Tập trung nghiên cứu để sử dụng tối ưu nhiên liệu than, CNG/LPG, điện và nghiên cứu bài men màu để giảm giá thành sản phẩm. Mục tiêu giảm chi phí nguyên nhiên liệu chính 3% so với thực hiện năm 2021.

6. Tiếp tục nâng cao công tác bảo vệ môi trường: Có trách nhiệm với môi trường sống và sự an toàn cho người lao động và cộng đồng: Đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, tạo ra những sản phẩm an toàn và thân thiện với môi trường, giữ gìn môi trường Công ty luôn Xanh - Sạch - Đẹp và đảm bảo đáp ứng tốt các yêu cầu của Pháp luật và hệ tiêu chuẩn ISO 14001: 2015, 45001: 2018, 50001:2018 đồng thời sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 2022.

1. Công tác sản xuất và phát triển sản phẩm mới.

1.1 Công tác sản xuất.

- Lập phương án bảo dưỡng sửa chữa lớn dịp tết Nguyên đán đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Công tác dự trữ nguyên liệu: Thực hiện kế hoạch thu mua dự trữ nguyên liệu đất sét đảm bảo ổn định sản xuất trong năm 2022, sản lượng dự trữ tối thiểu 1 năm sản xuất tại kho của Công ty; Chất lượng nguyên nhiên liệu ổn định, phối hợp với Viện NC&PT Viglacera kiểm tra chất lượng định kỳ.

- Chất lượng sản phẩm, tỷ lệ thu hồi: Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng và tỷ lệ thu hồi sản phẩm trên cơ sở kiểm soát chất lượng, số lượng nguyên liệu đầu vào; kiểm soát chặt việc thực hiện quy trình công nghệ tại các phân xưởng, tăng cường kiểm soát sản phẩm cuối cùng từ khâu phân loại đóng gói đến bốc xếp giao hàng. Chất lượng sản phẩm A1/(A1+A2): Toàn Công ty đạt 96%.

- Tiết giảm chi phí: Tập trung nghiên cứu để sử dụng tối ưu nhiên liệu than, CNG/LPG, điện và nghiên cứu bài men màu để giảm giá thành sản phẩm. Mục tiêu giảm chi phí nguyên nhiên liệu chính 3% so với thực hiện năm 2021.

- Tiếp tục vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015, 45001: 2018, 50001:2018 tại Công ty.

- Vận hành sản xuất ổn định, cam kết thực hiện tốt VSATLĐ - PCCN cho người và thiết bị.

1.2 Công tác phát triển sản phẩm mới.

- Đẩy mạnh phát triển mẫu mã sản phẩm KT 250x400, KT 300x450 và KT 300x600 tại DC2 – PXSX01 sau khi cải tạo kéo dài dây chuyền men.

- Phát triển sản phẩm phụ kiện ngói trong quý 1, sản phẩm ngói multicolor trong quý 2 và phát triển thêm 2 dòng sản phẩm ngói mới trong năm 2022.

2. Công tác đầu tư.

Chuẩn bị các bước đầu tư dây chuyền sản xuất ngói mới trên diện tích đất sẵn có của Công ty.

3. Công tác phối hợp với Công ty Kinh doanh.

- Hàng tháng lập kế hoạch bán hàng, doanh thu, dòng tiền và các chính sách khác với Công ty Kinh doanh đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch. Phối hợp với Công ty kinh doanh khảo sát thực tế thị trường để đánh giá nhu cầu tiêu dùng của khách hàng đối với sản phẩm của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Công ty kinh doanh trong việc đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm Platinum, KT 400x800 và các sản phẩm ngói mới, đẩy mạnh thị trường xuất khẩu, mục tiêu xuất khẩu đạt tỷ lệ 10%.

- Đáp ứng đúng về chất lượng, số lượng sản phẩm theo đơn đặt hàng của Công ty Kinh doanh kịp thời để công tác bán hàng được thuận lợi, nhanh chóng nhất và thực hiện đánh giá việc đáp ứng đơn hàng cũng như việc Công ty Kinh doanh lấy hàng theo đơn hàng tháng.

4. Công tác khoa học công nghệ, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

- Thường xuyên cập nhật và áp dụng công nghệ mới vào sản xuất để đưa các tính năng mới vào sản phẩm cũng như giảm tiêu hao nguyên nhiên liệu. Đưa vào sử dụng các phần mềm phục vụ quản lý.

- Phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật của CBCNV vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Phối hợp với trường Cao đẳng nghề Viglacera tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cho CBCNV theo các chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn. Trong đó bố trí các lớp đào tạo ngắn hạn hợp lý trong thời gian dừng sản xuất để bảo dưỡng máy móc thiết bị. Đẩy mạnh chất lượng đào tạo thông qua đánh giá nhu cầu thực tế và lựa chọn giảng viên có trình độ và kinh nghiệm thực tế giảng dạy.

- Đẩy mạnh công tác phát triển, quy hoạch nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch, cán bộ quản lý và người lao động có chuyên môn tay nghề, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm đặc biệt là cán bộ trẻ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới theo định hướng phát triển của Tổng công ty.

5. Công tác môi trường.

- Tiếp tục vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 tại Công ty.

- Tái sử dụng 100% phế phẩm trên dây chuyền vào làm nguyên liệu.

- Cải tạo toàn bộ hệ thống hút bụi tại Công ty.

- Tiếp tục giữ gìn, chỉnh trang, trồng cây xanh để tạo môi trường cảnh quan Công ty được xanh – sạch – đẹp.

6. Công tác tài chính.

- Giao cho Phòng tài chính kế toán làm việc với các tổ chức tín dụng để lo đủ nguồn vốn, đáp ứng đủ cho hoạt động SXKD và chuẩn bị nguồn vốn khi triển khai đầu tư dự án dây chuyền sản xuất ngói mới.

- Lên phương án chuẩn bị nguồn vốn cho đầu tư dự án dây chuyền sản xuất ngói mới.

7. Công tác khác.

- Thực hiện việc chi trả lương và các chế độ khác cho người lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể.

- Cam kết thực hiện nộp đầy đủ thuế và các khoản ngân sách, BHXH cho người lao động theo đúng số phát sinh hàng tháng.

- Phát huy vai trò của Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân trong kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của các cấp chính quyền cũng như Tổng công ty Viglacera – CTCP trong công tác phòng chống dịch.

Kết luận:

Năm 2022 với tình hình dịch Covid vẫn chưa kết thúc và còn diễn biến khó lường, Công ty xác định tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức. Tuy nhiên với những kết quả đã thực hiện trong năm 2021 và những định hướng chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng Công ty Viglacera - CTCP trong việc triển khai kế hoạch năm 2022, tập thể CBCNV Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nỗ lực, quyết tâm để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2022.

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP
CTCP VIGLACERA THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2021, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 được đại hội cổ đông thông qua ngày 09/04/2021, Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành những giải pháp kinh doanh cụ thể nhằm hoàn thành mục tiêu lợi nhuận đề ra. Hội đồng quản trị báo cáo Kết quả hoạt động năm 2021; Kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 trước đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

I. Thành phần Hội đồng quản trị.

1. Ông Lê Tiến Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Đoàn Hải Mậu - Ủy viên, Giám đốc
3. Ông Đinh Quang Huy - Ủy viên
4. Bà Cao Thị Nhung - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Việt Hồng - Ủy viên

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

1. Hội đồng quản trị thống nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.000	12.005	120%
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	28.900	27.594	95%
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	34.500	21.579	63%
4	TNBQ người lao động	1000đ/người/tháng	12.352	12.676	102%

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ và các cuộc họp bất thường theo quy định tại điều lệ của Công ty:

* Các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức bốn phiên họp thường kỳ: Thông qua kết quả kinh doanh của quý và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo.

- Tổ chức cuộc họp chuẩn bị công tác Đại hội cổ đông.

- Tổ chức các cuộc họp thông qua việc ban hành các quy chế của Hội đồng quản trị và của Công ty.

- Tổ chức các cuộc họp liên quan đến công tác điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch Covid – 19.

* Các cuộc họp về hoạt động đầu tư, sửa chữa lớn:

- Tổ chức các cuộc họp xem xét dừng các dây chuyền sản xuất để bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị và kế hoạch đưa các dây chuyền vào hoạt động trở lại.

- Tổ chức các cuộc họp phê duyệt công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác sửa chữa lớn TSCĐ và thanh lý tài sản cố định không cần dùng.

3. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2021:

- Thù lao của Hội đồng quản trị : 264.000.000 đồng. Trong đó :

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành là 156 triệu đồng được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp điều hành là 108 triệu đồng đã được trích vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2021 của Công ty.

- Thù lao Ban kiểm soát : 78.000.000 đồng.

4. HĐQT đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	9.492.099.862	
2	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	949.209.000	
3	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	156.000.000	
4	Chia cổ tức (10% vốn điều lệ)	6.989.800.000	
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	1.397.090.862	

5. Các vấn đề khác:

5.1. Công bố thông tin: Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời trên thị trường chứng khoán cũng như trên trang Web của Công ty: www.viglacerathanglong.com.vn

5.2. Cơ cấu cổ đông và giá cổ phiếu:

* Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 (Ngày 03/03/2022), cơ cấu cổ đông như sau:

- Cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phiếu của Công ty:

+ Tổng công ty Viglacera-CTCP : 3.570.000 CP, tương đương 51,07%

+ Ông Nguyễn Minh Tuấn : 1.081.000 CP, tương đương 15,46%

- Cổ đông nắm giữ dưới 5% tổng số cổ phiếu của Công ty: 2.338.800 CP, tương đương 33,46 %

* Giá cổ phiếu đang giao dịch: 14.600 đồng/1 cổ phiếu.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và biện pháp thực hiện năm 2022.

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Thống nhất các mục tiêu chủ yếu năm 2022 của ban điều hành đã trình bày trước đại hội và giao cho Ban điều hành thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000	
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	611.540	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	29.835	
4	Lao động bình quân	Người	360	
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	13,916	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	22.500	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	95.305	

2. Các giải pháp thực hiện:

Bám sát các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành triển khai đồng bộ các giải pháp đó trình bày trước Đại hội.

a. Về cơ cấu sản phẩm:

- Phân xưởng sản xuất 1: Sản xuất các dòng sản phẩm gạch ốp: 250x400, 300x450, 300x600, 300x600 PLT, 400x800.

- Phân xưởng sản xuất 2: Sản xuất các dòng sản phẩm ngói.

b. Về chất lượng sản phẩm:

- Áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo Tiêu chuẩn nội bộ do Tổng công ty Viglacera - CTCP ban hành, cụ thể TCCS GOL 01: 2013, TCCS GOL 02: 2013.

c. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:

- Kiểm soát chặt chẽ giá, chất lượng và quy trình nhập xuất vật tư, nhập xuất sản phẩm.

- Nghiên cứu, thử nghiệm các mẫu nguyên liệu và đàm phán giảm giá nguyên liệu xương, men, màu với nhà cung cấp.

- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tháng, quy trách nhiệm cụ thể tới từng cá nhân, từng bộ phận đối với các chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi và chi phí.

d. Công tác kinh doanh:

Thực hiện đánh giá hợp đồng bao tiêu sản phẩm theo từng tháng, quý với Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera chi tiết theo sản phẩm, doanh thu, tiến độ dòng tiền, thu nợ để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Công tác đầu đầu tư mở rộng sản xuất:

Thông qua chủ trương dự kiến nghiên cứu đầu tư Dây chuyền sản xuất gạch ốp công suất 3 triệu m2/năm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập dự án và triển khai khi điều kiện cho phép.

4. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác. Cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng quản trị:	15.000.000 đồng/quý
Ủy viên HĐQT độc lập:	15.000.000 đồng/quý
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc:	12.000.000 đồng/quý
Các thành viên HĐQT khác:	9.000.000 đồng/quý
Trưởng ban kiểm soát:	10.500.000 đồng/quý
Thành viên BKS:	4.500.000 đồng/quý
Thư ký Hội đồng quản trị:	6.000.000 đồng/quý

5. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

- Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.
- Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.
- Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.
- Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.
- Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).
- Ủy quyền cho HĐQT Công ty niêm yết cổ phiếu TLT trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Tiến Dũng

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP
CÔNG TY CP VIGLACERA THĂNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Vĩnh Phúc, ngày tháng 03 năm 2022.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

Kính gửi : Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, báo cáo của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong thời gian qua.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021.

I. Thành phần Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long gồm các thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra:

1. Ông Ngô Trọng Toán - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Phùng Văn Hải - Thành viên Ban kiểm soát.
3. Bà Sái Thị Ngát - Thành viên Ban kiểm soát.

II. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2021.

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Hội đồng cổ đông cụ thể:

- Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2021;
- Tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã có tinh thần trách nhiệm cao đối với sự phát triển và hoạt động kinh doanh của toàn công ty. Không để xảy ra các tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như không có bất kỳ xung đột nào phát sinh với những người liên quan.

2. Kiểm soát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của quy chế tài chính, quy định của Công ty và của pháp luật.

- Năm 2021 Ban Kiểm soát đã thực hiện họp 4 kỳ để thống nhất các công việc như kiểm tra giám sát tính tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ Công ty liên quan đến công tác kế toán, bán hàng; Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng đầu năm và báo cáo quyết toán tài chính năm 2021; báo cáo đã được công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

A- Các chỉ tiêu cơ bản về tài sản và nguồn vốn, hiệu quả kinh doanh.

a- Về tài sản:

- Tài sản ngắn hạn : 193.034.064.576 đồng
- Tài sản dài hạn : 133.093.130.074 đồng

Tổng tài sản : 326.127.194.650 đồng

b- Về nguồn vốn:

* Nợ phải trả : 236.237.278.080 đồng

Trong đó

- Nợ ngắn hạn : 220.716.684.492 đồng
- Nợ dài hạn : 15.520.593.588 đồng

* Vốn chủ sở hữu : 89.889.916.570 đồng

Tổng nguồn vốn : 326.127.194.650 đồng

Các chỉ tiêu tài chính, hiệu quả kinh doanh:

Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn : 27,6%; năm 2020 là 25,2%

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần : 2,1%; năm 2020 là 2,2%

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản : 3,68%; năm 2020 là 3,65%

B-Kết quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước như sau:

TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %TH2021/ KH2021	Tỷ lệ %TH2021/ TH2020
1	Doanh thu thuần	đồng	582,337,546,073	546,900,000,000	567,795,922,881	104%	98%
2	Giá vốn	đồng	522,662,966,723	490,013,000,000	508,127,923,841	104%	97%
3	Lợi nhuận gộp	đồng	59,674,579,350	56,887,000,000	59,667,999,040	105%	100%
4	Chi phí bán hàng	đồng	9,134,929,499	10,553,000,000	9,540,266,503	90%	104%
5	Chi phí quản lý DN	đồng	23,042,649,403	24,184,000,000	22,704,848,499	94%	99%
6	Doanh thu HĐTC	đồng	235,257,731		91,457,504		39%
7	Chi phí HĐTC	đồng	13,559,069,402	12,150,000,000	11,069,364,924	91%	82%
8	Thu nhập khác	đồng	1,663,876,485		2,426,384,008		146%
9	Chi phí khác	đồng	3,051,024,456		6,865,887,659		225%
10	Lợi nhuận trước thuế	đồng	12,786,040,806	10,000,000,000	12,005,472,967	120%	94%
11	Thuế TNDN	đồng	2,971,421,844		2,513,373,105		85%
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	9,814,618,962		9,492,099,862		97%
13	Công nợ phải thu	đồng	22,174,674,647	34,500,000,000	21,579,236,872	63%	97%
14	Hàng tồn kho (thành phẩm)	đồng	99,544,852,452	90,042,000,000	74,964,574,438	83%	75%

+ Doanh thu thuần năm 2021 là 567,8 tỷ đồng đạt 104% so với kế hoạch và bằng 98% so với năm 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2021 là 12 tỷ đồng đạt 120% so với kế hoạch và bằng 94% so với năm 2020.

+ Hàng tồn kho thời điểm 31/12/2021 là 1.071.287 m2 tương ứng giá trị tồn kho 74,96 tỷ đồng giảm 15,08 tỷ đồng so với kế hoạch và giảm 24,58 tỷ đồng so với năm 2020.

III. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Thực hiện các đợt kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các buổi họp của Ban điều hành về kế hoạch SXKD tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.

- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Công ty, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập *(là Công ty Kiểm toán có trong danh sách Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận)* kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2021 và có kinh nghiệm, uy tín trong công tác kiểm toán cho công ty niêm yết.

- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.

- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

BKS luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra.

HĐQT và Ban điều hành luôn có sự trao đổi thông tin với Ban kiểm soát trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao.

IV. Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong toàn hệ thống để theo dõi việc thực hiện các quy chế hoạt động của Công ty và nâng cao khả năng đảm bảo an toàn về mặt tài chính.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kì hàng quý theo đúng Điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả kinh doanh cao, tài chính minh bạch đảm bảo lợi ích của cổ đông, quyền lợi của cán bộ nhân viên.

Trân trọng báo cáo!

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nơi nhận:
- *HĐQT công ty;*
- *Quý Cổ đông;*
- *Lưu Ban kiểm soát.*

Ngô Trọng Toán

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG
Địa chỉ: Phường Phúc Thắng – Thành phố Phúc Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại: (024) 35811900 Fax: (024) 35811349
Website: www.Viglacerathanglong.com.vn

VIGLACERA

PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Cổ đông:.....

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Đại diện bởi (đối với tổ chức): ..... Chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Số cổ phần sở hữu: .....cổ phần. Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: .....cổ phần

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc:

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022:

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2021:

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

7. **Thông qua quỹ thưởng ban điều hành:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

8. **Thông qua đầu tư mở rộng sản xuất:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

9. **Thông qua dự kiến mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2022:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

10. **Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2022:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

11. **Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

12. **Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty sản xuất thông qua Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

13. **Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

14. **Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến

Cổ đông

(Ký, và ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP
CTCP VIGLACERA THĂNG LONG

Số 01/TLT-ĐHCĐ

DỰ THẢO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày tháng 03 năm 2022

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Tên công ty: Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.

- Trụ sở: Phúc Thắng - Phúc Yên - Vĩnh Phúc.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500224026 đăng ký lần đầu ngày 29/01/2004 thay đổi lần thứ 14 ngày 18/4/2018.

Hôm nay, vào lúc 8h00 phút ngày 30/03/2022 tại trụ sở Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

I. PHẦN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI.

1. Thông qua thành phần đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết.

Đại diện Ban tổ chức giới thiệu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành với tỷ lệ 100% về thành phần đoàn chủ tịch, ban thư ký và tổ kiểm phiếu theo chức danh như sau:

1.1 Đoàn chủ tịch:

- Ông Lê Tiến Dũng: Chủ tịch HĐQT
- Ông Đoàn Hải Mậu: Ủy viên HĐQT
- Ông Đinh Quang Huy: Ủy viên HĐQT

1.2 Ban thư ký:

- Bà Nguyễn Thị Hiền

1.3 Tổ kiểm phiếu biểu quyết:

- Ông Nguyễn Quang Long
- Ông Ngô Quang Huy
- Ông Vũ An Nguyên

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự, khai mạc Đại hội.

Ông Nguyễn Quang Long - Đại diện ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội là 457 cổ đông, tương ứng 6.989.800 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tại Đại hội là 10 người sở hữu 5.430.975 cổ phần, chiếm 77,7.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020, Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành.

II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

1. Thông qua chương trình làm việc tại Đại hội.

Ông Nguyễn Quang Long thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Quy chế làm việc của Đại hội;

Ông Đoàn Hải Mậu trình bày chương trình làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và đã được Đại hội thông qua với 100% biểu quyết tán thành chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- Báo cáo của ban giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 (đã được kiểm toán);
- Báo cáo của Hội đồng quản trị và các giải pháp chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021;
- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021;
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Thông qua quỹ thưởng ban điều hành;
- Thông qua chủ trương nghiên cứu tính khả thi dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 3 triệu m2/năm;
- Thông qua mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022;
- Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2022;
- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty sản xuất thông qua Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera;
- Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Thông qua các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;
- Thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội;
- Bế mạc Đại hội.

2. Phần thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

Tại Đại hội, đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành trình bày báo cáo, tờ trình theo nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua.

Ý kiến của Cổ đông: Đại hội đã nghe các ý kiến phát biểu của các cổ đông tham dự. Các cổ đông đều tin tưởng vào sự điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và đề nghị đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư mở rộng sản xuất.

Đại hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận của Đại hội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra là: .... phiếu, tương đương ..... cổ phần.

Tổng số phiếu thu về là: .... phiếu, tương đương ..... cổ phần.

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.000	12.005	120%
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	28.900	27.594	95%
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	34.500	21.579	63%
4	TNBQ người lao động	1000đ/người/tháng	12.352	12.676	102%

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2021:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 264.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	9.492.099.862	

2	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	949.209.000	
3	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	156.000.000	
4	Chia cổ tức (10% vốn điều lệ)	6.989.800.000	
5	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	1.397.090.862	

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000	
2	Doanh thu	Triệu đồng	611.540	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	29.835	
4	Lao động bình quân	Người	360	
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13,916	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	22.500	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	95.305	

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 7. Thông qua quỹ thưởng ban điều hành:

Nếu lợi nhuận trước thuế năm 2022 vượt 12 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị và ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 8. Thông qua chủ trương nghiên cứu tính khả thi dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 3 triệu m2/năm:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 9. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

- Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác. Cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đ/quý

Thành viên HĐQT độc lập:	15.000.000 đ/quý
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc:	12.000.000 đ/quý
Các thành viên HĐQT khác:	9.000.000 đ/quý
Trưởng ban kiểm soát:	10.500.000 đ/quý
Thành viên BKS:	4.500.000 đ/quý
Thư ký HĐQT:	6.000.000 đ/quý

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 10. Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2022:

Công ty dự kiến mức chia cổ tức năm 2022 không thấp hơn 10%.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 12. Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty sản xuất thông qua Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 13. Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội:

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 6.989.800 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....

- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 14. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.

Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các báo cáo trình trước đại hội và giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung trong nghị quyết và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

III. PHẦN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 30/03/2022. Bà Nguyễn Thị Hiền - thư ký đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua với 100% phiếu tán thành.

Bế mạc: Ông Lê Tiến Dũng, thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long kết thúc vào hồi 10h30 cùng ngày.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THƯ KÝ	TM ĐOÀN CHỦ TỊCH
Bà Nguyễn Thị Hiền	**Ông Lê Tiến Dũng**

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
CÔNG TY CP VIGLACERA THĂNG LONG

Số /TLT-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày tháng 03 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*
- *Căn cứ điều lệ của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.*
- *Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long ngày 30/3/2022.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long được tổ chức tại trụ sở Công ty; Địa chỉ: Phường Phúc Thắng – Thành phố Phúc Yên – Tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Tham dự đại hội có …… cổ đông sở hữu …….. cổ phần và chiếm tỷ lệ …… trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.000	12.005	120%
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	28.900	27.594	95%
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	34.500	21.579	63%
4	TNBQ người lao động	1000đ/người/tháng	12.352	12.676	102%

Phần biểu quyết:
- Số cổ phần tán thành: …… cp, đạt tỷ lệ: ……..%
- Số cổ phần không tán thành: ……..
- Số cổ phần không có ý kiến: ……..

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022:

Phần biểu quyết:
- Số cổ phần tán thành: …… cp, đạt tỷ lệ: ……..%
- Số cổ phần không tán thành: ……..
- Số cổ phần không có ý kiến: ……..

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2021:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 264.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	9.492.099.862	
2	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	949.209.000	
3	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	156.000.000	
4	Chia cổ tức (10% vốn điều lệ)	6.989.800.000	
5	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	1.397.090.862	

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000	
2	Doanh thu	Triệu đồng	611.540	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	29.835	
4	Lao động bình quân	Người	360	
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13,916	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	22.500	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	95.305	

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 7. Thông qua quỹ thưởng ban điều hành:

Nếu lợi nhuận trước thuế năm 2022 vượt 12 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị và ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 8. Thông qua chủ trương nghiên cứu tính khả thi dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 3 triệu m2/năm:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 9. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

- Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác. Cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng quản trị:	15.000.000 đ/quý
Thành viên HĐQT độc lập:	15.000.000 đ/quý
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc:	12.000.000 đ/quý
Các thành viên HĐQT khác:	9.000.000 đ/quý
Trưởng ban kiểm soát:	10.500.000 đ/quý
Thành viên BKS:	4.500.000 đ/quý
Thư ký HĐQT:	6.000.000đ/quý

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 10. Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2022:

Công ty dự kiến mức chia cổ tức năm 2022 không thấp hơn 10%.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 12. Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty sản xuất thông qua Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%

- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 13. Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội:

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 6.989.800 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Điều 14. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.

Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: ..... cp, đạt tỷ lệ: .....%
- Số cổ phần không tán thành: .....
- Số cổ phần không có ý kiến: .....

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các báo cáo trình trước đại hội và giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Nơi nhận:

Uỷ ban CKNN; Sở GD chứng khoán Hà Nội
Đại hội đồng cổ đông
HĐQT Công ty
BKS Công ty
Giám đốc Công ty
Các phòng ban.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI

LÊ TIẾN DŨNG